

Số: 05/BC-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 07 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 tháng đầu năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
- Địa chỉ trụ sở chính: 17 Lý Thái Tổ - thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh
- Điện thoại: 0241.3821212 Fax: 0241.3820584
Email: mail@lilama69-1.com.vn
- Vốn điều lệ: 75.762.000.000 VND (Bảy mươi lăm tỷ bảy trăm sáu mươi hai triệu Việt Nam đồng).
- Mã chứng khoán: L61

I - Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty trong 6 tháng đầu năm 2018:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018	27/4/2018	1/ Thông qua kết quả SXKD, đầu tư năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2018. 2/ Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2017, phương án phân phối lợi nhuận năm 2017. 3/ Thông qua báo cáo về mức chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2017 và phương án chi trả thù lao, tiền lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2018. 4/ Thông qua việc đầu tư góp 1% vốn điều lệ (tương ứng với 30.000 USD) cùng với Tổng công ty lắp máy Việt nam – CTCP thành lập Doanh nghiệp LILAMA SOUTH EAST ASIA SDN BHD tại vương quốc Brunei. 5/ Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam có địa chỉ tại số 12A, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng

			Hà, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018. 6/ Thông qua việc sửa đổi điều lệ Công ty năm 2018. 7/ Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2018. 8/ Bầu bổ sung một thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.
--	--	--	--

II - Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Trong 6 tháng đầu năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức 02 kỳ họp tập trung:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT T tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Đình Đại	Chủ tịch HĐQT		2	100%	
2	Ông Đoàn Tâm	Thành viên HĐQT		2	100%	
3	Ông Phạm Thế Kiên	Thành viên HĐQT		2	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Quế	Thành viên HĐQT		2	100%	
5	Ông Ngô Quang Hưng	Thành viên HĐQT		1	50%	Bận công tác tại dự án nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng

Ngoài ra, trong 6 tháng đầu năm 2018, Hội đồng quản trị còn tổ chức 26 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết những vấn đề sự vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

Trong HĐQT Công ty có một số thành viên là thành viên Ban giám đốc Công ty (Tổng Giám đốc và hai Phó Tổng Giám đốc là thành viên Hội đồng quản trị) nên việc giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành luôn được thực hiện sâu sát, kịp thời đưa ra những chỉ đạo nhằm giúp Ban giám đốc Công ty điều hành hoạt động SXKD một cách thuận lợi, hiệu quả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng thường xuyên mời toàn bộ các thành viên của Ban Giám đốc, Ban kiểm soát tham dự để cùng nắm bắt được tình

hình và đưa ra các ý kiến đóng góp để Hội đồng quản trị cân nhắc, xem xét trước khi ra Nghị quyết.

Hội đồng quản trị cũng thường xuyên cử thành viên tham gia các cuộc họp giao ban (hàng tuần, hàng tháng) của Công ty do Tổng Giám đốc chủ trì để nắm bắt thường xuyên, đầy đủ các hoạt động sản xuất của Công ty. Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị đưa ra những ý kiến chỉ đạo kịp thời để Ban Giám đốc Công ty đưa vào chương trình công tác điều hành sản xuất.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, Hội đồng quản trị đã rất tích cực đôn đốc thực hiện công tác tái cấu trúc nâng cao năng lực quản trị Công ty theo Đề án tái cấu trúc; Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý chi phí, tiết kiệm chống lãng phí, công tác thu hồi vốn và xử lý nợ tồn đọng, công tác nhân sự và quy hoạch cán bộ, công tác tiền lương; đồng thời tiếp tục sửa đổi, bổ sung các văn bản nhằm hoàn thiện các cơ chế quản trị trong nội bộ Công ty phù hợp với thực tế của Công ty cũng như các quy định có liên quan của pháp luật.

Hội đồng quản trị đã tham gia xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra đối với Ban điều hành trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD này: trong 6 tháng đầu năm 2018 Tổ đại diện vốn đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát thực hiện 01 đợt hoạt động kiểm tra, giám sát trực tiếp tại hai đơn vị sản xuất của Công ty là Nhà máy chế tạo thiết bị & kết cấu thép Bắc Ninh và Đội Lắp máy số 3. Qua đó chỉ ra những vấn đề còn tồn tại, đặc biệt là những nguy cơ rủi ro trong hoạt động của Công ty để từ đó tìm ra các biện pháp giải quyết phù hợp, hạn chế các rủi ro cho Công ty: nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp và thúc đẩy việc quyết liệt thực hiện cơ chế giao khoán theo hướng minh bạch, cụ thể, rõ ràng đến người lao động và thực hiện trả lương theo hiệu quả công việc.

- Ngày 24/05/2018, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 15 để xem xét đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I năm 2018; kế hoạch SXKD quý II và 6 tháng năm 2018; đánh giá tình hình triển khai dự án xây dựng Nhà ở chung cư Lilama 69-1 và kế hoạch triển khai trong thời gian tới; phân tích những mặt tồn tại, hạn chế và đề ra kế hoạch, những biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 6 tháng cuối năm 2018.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban mà phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT theo dõi từng lĩnh vực cụ thể (theo Quyết định số 63/QĐ-HĐQT ngày 12/10/2016 của Hội đồng quản trị Công ty). Các thành viên HĐQT có trách nhiệm báo cáo thường xuyên những vấn đề thuộc lĩnh vực mình phụ trách với Chủ tịch HĐQT và toàn thể HĐQT tại các kỳ họp.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong 6 tháng năm 2018.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 50/NQ-HĐQT	04/01/2018	Rà soát, lập báo cáo tình hình tài chính năm 2017; tiếp tục tăng cường việc quản lý, sử dụng vốn và thực hiện các biện pháp cải thiện tình hình tài chính của công ty
2	Số 51/NQ-HĐQT	04/01/2018	Rà soát, lập lại báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2017; xây dựng Kế hoạch SXKD Quý I và cả năm 2018.
3	Số 100A/QĐ-HĐQT	12/01/2018	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
4	Số 100B/QĐ-HĐQT	15/01/2018	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Đức)
5	Số 101/QĐ-HĐQT	22/01/2018	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Đức)
6	Số 102A/QĐ-HĐQT	22/01/2018	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
7	Số 102B/QĐ-HĐQT	25/01/2018	Phê duyệt dự án đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị nâng cao năng lực ngành nghề bảo dưỡng, sửa chữa
8	Số 103/QĐ-HĐQT	25/01/2018	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị nâng cao năng lực ngành nghề bảo dưỡng, sửa chữa
9	Số 104/QĐ-HĐQT	31/01/2018	Phê duyệt hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương của Công ty cổ phần Lilama 69-1
10	Số 105/QĐ-HĐQT	01/02/2018	Cho phép ký hợp đồng mua thép hình EN S275J0, S275JR cho dự án UZGTL
11	Số 106/QĐ-HĐQT	05/02/2018	Cho phép ký hợp đồng mua thép tấm cán nóng EN S275J0 cho dự án UZGTL
12	Số 107/QĐ-HĐQT	08/02/2018	Xếp bậc lương cho chuyên gia cao cấp của HĐQT công ty
13	Số 108/QĐ-HĐQT	02/03/2018	Cho phép ký hợp đồng mua thép hình EN S275J0, S275JR cho dự án UZGTL
14	Số 109/QĐ-HĐQT	03/03/2018	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
15	Số 110/QĐ-HĐQT	03/03/2018	Thành lập Ban chỉ đạo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
16	Số 52/NQ-HĐQT	03/03/2018	Chốt danh sách đề phục vụ cho tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
17	Số 53/NQ-HĐQT	05/03/2018	Thống nhất kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2018
18	Số 111/QĐ-HĐQT	08/03/2018	Phê duyệt quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ tiếp theo 2016-2021 (sửa đổi, bổ sung năm 2018)
19	Số 112/QĐ-HĐQT	09/03/2018	Ban hành kế hoạch giám sát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của Công ty cổ phần Lilama 69-1
20	Số 54/NQ-HĐQT	15/03/2018	Vay vốn, bảo lãnh và đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Bắc Ninh

21	Số 113/QĐ-HĐQT	28/03/2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu " Cung cấp rào vòng bi thủy lực và thiết bị gia nhiệt vòng bi"
22	Số 114/QĐ-HĐQT	02/04/2018	Cho phép ký hợp đồng mua Bulong cho dự án UZGTL
23	Số 55/NQ-HĐQT	09/04/2018	Góp vốn thành lập Công ty Lilama Brunei tại nước Brunei
24	Số 115A/QĐ-HĐQT	09/04/2018	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
25	S 115B/QĐ-HĐQT	11/04/2018	Thành lập Hội đồng thanh lý nhượng bán tài sản
26	Số 56/NQ-HĐQT	15/04/2018	Góp vốn thành lập Doanh nghiệp Lilama Sea tại nước Brunei
27	Số 116/QĐ-HĐQT	23/04/2018	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Nước Bỉ & Đức)
28	Số 117/QĐ-HĐQT	27/04/2018	Ban hành quy chế quản trị của Công ty cổ phần Lilama 69-1
29	Số 118/QĐ-HĐQT	11/05/2018	Cho phép ký hợp đồng mua thép ống để chế tạo cho Dự án bộ sấy khí CDY
30	Số 119/QĐ-HĐQT	22/05/2018	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
31	Số 120/QĐ-HĐQT	26/05/2018	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Nước Brunei)
32	Số 57/NQ-HĐQT	28/05/2018	Thống nhất kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I năm 2018; kế hoạch SXKD quý II và sáu (6) tháng đầu năm 2018
33	Số 58/NQ-HĐQT	28/05/2018	Tuyển dụng, bổ nhiệm Chuyên gia cao cấp Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Lilama 69-1
34	Số 121/QĐ-HĐQT	01/06/2018	Bổ nhiệm Chuyên gia cao cấp của Hội đồng quản trị Công ty
35	Số 122/QĐ-HĐQT	04/06/2018	Kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất tại các đơn vị trực thuộc Công ty
36	Số 123/QĐ-HĐQT	07/06/2018	Thành lập đoàn công tác để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất tại các đơn vị trực thuộc Công ty
37	Số 124/QĐ-HĐQT	07/06/2018	Cho phép ký hợp đồng mua thép ống hàn để chế tạo cho Dự án bộ sấy khí CDY
38	Số 59/NQ-HĐQT	07/06/2018	Một số công tác hành chính
39	Số 125/QĐ-HĐQT	09/06/2018	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Nước Lào)
40	Số 126A/QĐ-HĐQT	12/06/2018	VV chấp thuận ký hợp đồng lắp đặt lò hơi tổ máy số 2 - Dự án Nhà máy Nhiệt Long Phú 1
41	Số 126B/QĐ-HĐQT	18/06/2018	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
42	Số 126C/QĐ-HĐQT	21/06/2018	Cho phép ký hợp đồng mua que hàn cho dự án nhiệt điện Long Phú 1

III - Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp HĐQT mà BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Minh Tâm	Trưởng ban Kiểm soát		2	100%	
2	Ông Ngô Anh Đức	Thành viên BKS		0	0%	Bận công tác
3	Ông Nguyễn Văn Sáng	Thành viên BKS		1	50%	Miễn nhiệm theo nguyện vọng cá nhân vào ngày 29/04/2016
4	Ông Nguyễn Cao Trường	Thành viên BKS		1	50%	Được bầu vào ngày 29/04/2016

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc:

Ban Kiểm soát ngoài việc thực hiện các cuộc họp theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét các báo cáo tài chính bán niên và hàng năm của Công ty còn tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Trưởng ban Ban kiểm soát thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc Công ty. Vì vậy, Ban Kiểm soát luôn giám sát các hoạt động Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc một cách liên tục, kịp thời để đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ đúng pháp luật, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ tốt từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các đơn vị trong Công ty.

Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp với các phòng Tài chính Kế toán, Kinh tế Kỹ thuật, Tổ chức nhân sự để nắm được các vấn đề về tài chính; lực lượng lao động; tình hình sản xuất kinh doanh và thu hồi vốn của Công ty.

IV - Đào tạo về quản trị Công ty:

Trong 6 tháng đầu năm 2018, các lãnh đạo chủ chốt của Công ty không tham gia các lớp tập huấn về quản trị công ty.

V - Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Tổng công ty lắp máy Việt Nam				124 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	31/10/2005		Công ty mẹ
2	Trần Đình Đại	058C134117	Chủ tịch HĐQT	012681713 cấp ngày 09/02/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	29/04/2016		
3	Nguyễn Thị Nhân	Không có		012731629 cấp ngày 01/10/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	29/04/2016		Vợ Chủ tịch HĐQT
4	Đoàn Tâm	Không có	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	125299979 cấp ngày 31/01/2005 do CA Bắc Ninh cấp	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	28/04/2017		
5	Nguyễn Thị Hạnh	Không có		141269045 cấp ngày 25/03/2008	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	28/04/2017		Vợ thành viên HĐQT, Phó TGD Đoàn Tâm
6	Phạm Thế Kiên	018C850857	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	121550566 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang cấp	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	22/7/2016		
7	Nguyễn Thị Minh An	Không có		121160688 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang cấp	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	22/7/2016		Vợ Tổng Giám đốc

8	Dương Thanh Phương	Không có	Phó Tổng Giám đốc	090688887 cấp ngày 15/3/2010 do CA Thái Nguyên cấp	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	12/8/2015		
9	Nguyễn Khải Hoài Anh	Không có		090691014 cấp ngày 10/4/2007 do CA Thái Nguyên cấp	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	12/8/2015		Vợ Phó Tổng Giám đốc Dương Thanh Phương
10	Nguyễn Thị Quế	018C850378	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	125618012 cấp ngày 30/12/2010 do CA Bắc Ninh cấp	Số 03 Lê Phụng Hiểu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	20/4/2013		
11	Trần Mạnh Cường	Không có		99014296 cấp ngày 15/11/2011 do Quân đội cấp	Số 03 Lê Phụng Hiểu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	20/4/2013		Chồng Kế toán trưởng
12	Ngô Quang Hưng	058C143068	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	125465945 cấp ngày 13/11/2008 do CA Bắc Ninh cấp	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	22/4/2011		
13	Vũ Thị Khuyến	058C125058		125058142 cấp ngày 22/4/1999 do CA Bắc Ninh cấp	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	22/4/2011		Vợ thành viên HĐQT, Phó TGD Ngô Quang Hưng
14	Ngô Phú Phong	Không có	Phó Tổng Giám đốc	125459727 cấp ngày 13/8/2008 CA Tỉnh Bắc Ninh	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	09/09/2016		
15	Đặng Thị Loan	Không có		212284367c ấp ngày 26/3/2007C A Tỉnh Quảng Ngãi	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	09/09/2016		Vợ Phó Tổng Giám đốc Ngô Phú Phong
16	Ngô Minh Tâm		Trưởng ban kiểm soát	125396448 cấp ngày 10/05/2007 do CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	29/04/2016		
17	Trần Thị Huyền	Không có		125739168 cấp ngày 30/08/2012 CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	29/04/2016		Vợ trưởng Ban KS
18	Ngô Anh Đức	Không có	TV Ban KS	011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	29/04/2016		

19	Nguyễn Thị Hải	Không có		011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	29/04/2016		Vợ thành viên Ban KS
20	Nguyễn Văn Sáng	45012000008 073	Thành viên Ban KS	121368606 cấp ngày 08/08/2011 CA Bắc Giang	Làng Thị, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	29/04/2016		Miễn nhiệm kỳ từ ngày 27/04/2 018
21	Phạm Thị Niệm	Không có		121387906 cấp ngày 15/03/1999	Làng Thị, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	29/04/2016		Không là người có liên quan kể từ ngày 27/4/20 18
22	Nguyễn Cao Trường	Không có	Thành viên Ban KS	145451462 Cấp ngày 27/04/2007	Thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	27/04/2018		Được bầu từ ngày 27/04/2 018
23	Chu Thị Thanh Hoa	Không có		145394560 Cấp ngày 31/03/2006	Thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	27/04/2018		Vợ thành viên Ban KS

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) : Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

VI - Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2018).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Lý do
1	Tổng công ty lắp máy Việt Nam				124 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	3.863.862	51,00%	Công ty mẹ
2	Trần Đình Đại	058C134117	Chủ tịch HĐQT	012681713 cấp ngày 09/02/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	39.600	0,52%	Được bầu ngày 29/04/2016
3	Nguyễn Thị Nhân	Không có		012731629 cấp ngày 01/10/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Vợ Chủ tịch HĐQT
4	Đoàn Tâm		Phó Tổng Giám đốc	125299979 cấp ngày 31/01/2005 do CA Bắc Ninh cấp	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	10.800	0,14%	
5	Nguyễn Thị Hạnh	Không có		141269045 cấp ngày 25/03/2008	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	0	0,00%	
6	Phạm Thế Kiên	018C850857	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	121550566 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang cấp	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	44.820	0,59%	
7	Nguyễn Thị Minh An	Không có		121160688 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang cấp	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	-	0,00%	Vợ TGD Phạm Thế Kiên
8	Dương Thanh Phương	Không có	Phó Tổng Giám đốc	090688887 cấp ngày 15/3/2010 do CA Thái Nguyên cấp	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	-	0,00%	
9	Nguyễn Khải Hoài Anh	Không có		090691014 cấp ngày 10/4/2007 do CA Thái Nguyên cấp	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	-	0,00%	Vợ Phó Tổng Giám đốc Dương

					Nguyên			Thanh Phuong
10	Nguyễn Thị Quế	018C850378	Thành viên HDQT, Kế toán trưởng	125618012 cấp ngày 30/12/2010 do CA Bắc Ninh cấp	Số 20 Lương Thế Vinh – P. Ninh Xá - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	27.000	0,36%	
11	Trần Mạnh Cường	Không có		99014296 cấp ngày 15/11/2011 do Quân đội cấp	Số 20 Lương Thế Vinh – P. Ninh Xá - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	-	0,00%	Chồng Kế toán trưởng
12	Ngô Quang Hưng	058C143068	Thành viên HDQT, phó TGD	125465945 cấp ngày 13/11/2008 do CA Bắc Ninh cấp	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	10.800	0,14%	
13	Vũ Thị Khuyến	058C125058		125058142 cấp ngày 22/4/1999 do CA Bắc Ninh cấp	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	108	0,001%	Vợ thành viên HDQT, phó TGD Ngô Quang Hưng
14	Ngô Phú Phong	Không có	Phó Tổng Giám đốc	125459727 cấp ngày 13/8/2008 CA Tỉnh Bắc Ninh	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	-	0,00%	
15	Đặng Thị Loan	Không có		212284367 cấp ngày 26/3/2007 CA Tỉnh Quảng Ngãi	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	-	0,00%	Vợ phó TGD Ngô Phú Phong
16	Ngô Minh Tâm		Trưởng ban kiểm soát	125396448 cấp ngày 10/05/2007 do CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	4.590	0.06%	
17	Trần Thị Huyền	Không có		125739168 cấp ngày 30/08/2012 CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	-	0,00%	Vợ Trưởng Ban KS
18	Ngô Anh Đức	Không có	Thành viên Ban KS	011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	-	0,00%	
19	Nguyễn Thị Hải	Không có		011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	-	0,00%	Vợ thành viên Ban KS
20	Nguyễn Văn Sáng	4501200000 8073	Thành viên Ban KS	121368606 cấp ngày 08/08/2011 CA Bắc Giang	Làng Thị, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	-	0,00%	Miễn nhiệm kỳ từ

								ngày 27/04/ 2018	
21	Phạm Thị Niệm	Không có		121387906 cấp ngày 15/03/1999	Làng Thị, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang		-	0,00%	Không là người có liên quan kể từ ngày 27/4/2 018
22	Nguyễn Cao Trường	Không có	Thành viên Ban KS	145451462 Cấp ngày 27/04/2007	Thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên				Được bầu từ ngày 27/04/ 2018
23	Chu Thị Thanh Hoa	Không có		145394560 Cấp ngày 31/03/2006	Thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên				Vợ thành viên Ban KS

2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết*

Không có

V - Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Đình Đại
CHỦ TỊCH
Trần Đình Đại